BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản lý sản xuất công nghiệp
(Production and Operations Management)

- **Mã số học phần:** CN340E
- **Số tín chỉ học phần:** 3 tín chỉ
- **Số tiết học phần:** 30 tiết lý thuyết (15 tiết trực tuyến), 30 tiết thực hành (15 tiết trực tuyến) và 90 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:
- Khoa Quản lý Công Nghiệp
- Trường Bách Khoa

3. Điều kiện:
- **Điều kiện tiên quyết:** Không
- **Điều kiện song hành:** Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các khái niệm liên quan trong quản trị sản xuất, dự báo trong sản xuất, các phương pháp hoạch định tổng hợp, lựa chọn địa điểm đặt doanh nghiệp, nguyên tắc trong lập lịch trình sản xuất, các mô hình quản lý hàng tồn kho và hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu	2.1.2a,b
4.2	Trang bị cho sinh viên các kỹ năng ứng dụng các phương pháp dự báo nhu cầu, hoạch định tổng hợp, lựa chọn địa điểm, lập lịch trình sản xuất, quản lý hàng tồn kho, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu trong hoàn cảnh thực tế tại doanh nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm	2.2.1a,b 2.2.2a,b
4.3	Hình thành ý thức trách nhiệm trong công việc	2.3a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Giải thích được các nội dung cơ bản về quản trị sản xuất, vai trò và xu hướng phát triển của quản trị sản xuất	4.1	2.1.2a
CO2	So sánh các phương pháp dự báo, hoạch định năng lực sản xuất, hoạch định tổng hợp, phương pháp lựa chọn địa điểm đặt doanh nghiệp, mô hình xác định kích cỡ lô hàng và điểm đặt hàng trong quản trị tồn kho	4.1	2.1.2b
	Kỹ năng		

CO3	Áp dụng các phương pháp dự báo, xác định địa điểm nhà máy, hoạch định nguồn lực, lập kế hoạch và lịch trình sản xuất	4.2	2.2.1a,b 2.2.2a,b
CO4	Vận dụng các mô hình xác định kích cỡ lô hàng, các mô hình quản trị tồn kho để quản lý nguyên vật liệu và kho hàng	4.2	2.2.1a 2.2.2b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Thể hiện tính nghiêm túc trong công việc Hoàn thành các công việc được phân giao đúng thời hạn	4.3	2.3a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần Quản lý sản xuất công nghiệp trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và những tình huống cụ thể trong quá trình quản lý sản xuất ở một đơn vị sản xuất - kinh doanh như xí nghiệp, nhà máy, các dịch vụ cung ứng và phân phối sản phẩm. Cụ thể, học phần hướng dẫn những kiến thức và kỹ năng về dự báo nhu cầu, lập kế hoạch và lịch trình sản xuất, tính toán lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy, hoạch định tổng hợp, quản trị tồn kho và hoạch định nguồn lực để sản xuất đúng thời điểm, hỗ trợ thiết kế hệ thống sản xuất linh hoạt và mạng lưới logistics hiệu quả.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	**Số tiết**	**CĐR HP**
Chương 1.	**Khái quát về quản trị sản xuất (trực tiếp)**	3	CO1
1.1.	Khái niệm về sản xuất và quản trị sản xuất		
1.2.	Nội dung chủ yếu của quản trị sản xuất		
1.3.	Lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của quản trị sản xuất		
Chương 2.	**Dự báo nhu cầu sản phẩm (trực tuyến)**	3	CO2, CO3
2.1.	Khái niệm và vai trò của dự báo trong quản trị sản xuất		
2.2.	Các phương pháp dự báo		
2.3.	Đánh giá độ chính xác của dự báo		
2.4.	Giám sát dự báo		
Chương 3.	**Hoạch định năng lực sản xuất (trực tuyến)**	3	CO2, CO3
3.1.	Khái niệm và vai trò		
3.2.	Quyết định về công suất		
3.3.	Kỹ thuật phân tích hòa vốn		
3.4.	Kỹ thuật phân tích cây quyết định		
3.5.	Kỹ thuật tính toán dòng tiền		
Chương 4.	**Xác định địa điểm nhà máy (trực tuyến)**	3	CO2, CO3
4.1.	Mục đích, vai trò xác định địa điểm nhà máy		
4.2.	Các nhân tố ảnh hưởng đến chọn địa điểm		
4.3.	Phương pháp xác định địa điểm		
Chương 5.	**Hoạch định tổng hợp (trực tuyến)**	3	CO2, CO3
5.1.	Quá trình hoạch định tổng hợp		
5.2.	Các phương pháp hoạch định tổng hợp		

Chương 6.	**Lập lịch trình sản xuất (trực tuyến và trực tiếp)**	6	CO2, CO3
6.1.	Sắp xếp thứ tự tối ưu trong sản xuất dịch vụ		
6.2.	Phương pháp phân công công việc cho các máy		
Chương 7.	**Quản trị hàng tồn kho (trực tiếp)**	6	CO2, CO4
7.1.	Các khái niệm liên quan đến quản trị tồn kho		
7.2.	Các mô hình tồn kho		
7.3.	Đo lường đánh giá hiệu quả tồn kho		
Chương 8.	**Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu (MRP) (trực tiếp)**	3	CO2, CO4
8.1.	Hóa đơn vật liệu		
8.2.	Các mô hình hoạch định nhu cầu		

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1.	Dự báo nhu cầu sản phẩm (trực tiếp)	6	CO3, CO5
Bài 2.	Hoạch định năng lực sản xuất (trực tuyến và trực tiếp)	3	CO3, CO5
Bài 3.	Xác định địa điểm (trực tuyến và trực tiếp)	3	CO3, CO5
Bài 4.	Hoạch định tổng hợp (trực tuyến và trực tiếp)	3	CO3, CO5
Bài 5.	Lập lịch trình sản xuất (trực tuyến và trực tiếp)	3	CO3, CO5
Bài 6.	Quản trị hàng tồn kho (trực tuyến và trực tiếp)	6	CO4, CO5
Bài 7.	Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu (trực tuyến và trực tiếp)	6	CO4, CO5

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp diễn giảng, thuyết trình (trực tuyến và trực tiếp).
- Phương pháp thảo luận/làm việc nhóm
- Phương pháp học dựa trên vấn đề

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết theo hình thức trực tuyến.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài thực hành, các chuyên đề và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm Bài tập/Thực hành	- Bài tập cá nhân	10%	CO3-CO5
2	Chuyên đề	- Làm việc nhóm - Báo cáo nhóm	30%	CO3-CO5

3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm / tự luận (trực tiếp) - Bắt buộc dự thi	60%	CO1-CO4

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Quản trị sản xuất và dịch vụ: Lý thuyết và bài tập / Đồng Thị Thanh Phương.- Hà Nội: Thống kê, 2005.- 468 tr.; 23 cm.- 658.56/ Ph561	MOL.039119 MOL.039158 MON.021611
[2] Quản trị sản xuất và tác nghiệp / Đặng Minh Trang.- Hà Nội: Thống Kê, 2005.- 307 tr.; 24 cm.- 658.5/ Tr106	MOL.032017 MOL.032021 MOL.032025 MON.015368 MON.015372
[3] Operations management / William J. Stevenson, 0072869089.- 658.5/ S848 Tài liệu kèm theo:/ Stevenson, Willliam J..- Boston, MA.,McGraw-Hill,2005.- 1 DVD.-ISBN: 0072869089	MON.027409

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

STT	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	**Chương 1: Khái quát về quản trị sản xuất** 1.1. Khái niệm về sản xuất và quản trị sản xuất 1.2. Nội dung chủ yếu của quản trị sản xuất 1.3. Lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của quản trị sản xuất	3	0	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: chương 1 + Tài liệu [2], [3]: chương 1
2	**Chương 2: Dự báo nhu cầu sản phẩm** 2.1. Khái niệm và vai trò của dự báo trong quản trị sản xuất 2.2. Các phương pháp dự báo 2.3. Đánh giá độ chính xác của dự báo 2.4. Giám sát dự báo	8	8	- Ôn lại chương 1 - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Chương 2 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]

3	**Chương 3: Hoạch định năng lực sản xuất** 3.1. Khái niệm và vai trò 3.2. Quyết định về công suất 3.3. Kỹ thuật phân tích hòa vốn 3.4. Kỹ thuật phân tích cây quyết định 3.5. Kỹ thuật tính toán dòng tiền	6	6	- Ôn lại chương 2 - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Chương 3 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]
4	**Chương 4: Xác định địa điểm nhà máy** 4.1. Mục đích, vai trò xác định địa điểm nhà máy 4.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến chọn địa điểm 4.3. Phương pháp xác định địa điểm	3	6	- Ôn lại chương 3 - Làm bài tập cuối chương 3 trong tài liệu [1] - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Chương 4 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]
5	**Chương 5: Hoạch định tổng hợp** 5.1. Quá trình hoạch định tổng hợp 5.2. Các phương pháp hoạch định tổng hợp	3	6	- Ôn lại chương 4 Làm bài tập cuối chương 4 trong tài liệu [1] - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Chương 5 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]
6	**Chương 6: Lập lịch trình sản xuất** 6.1. Sắp xếp thứ tự tối ưu trong sản xuất dịch vụ 6.2. Phương pháp phân công công việc cho các máy	6	9	- Ôn lại chương 5 - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Chương 6 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]
7	**Chương 7: Quản trị hàng tồn kho** 7.1. Các khái niệm liên quan đến quản trị tồn kho 7.2. Các mô hình tồn kho 7.3. Đo lường đánh giá hiệu quả tồn kho	6	8	- Ôn lại chương 6 - Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 7 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]
8	**Chương 8: Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu (MRP)** 8.1. Hóa đơn vật liệu 8.2. Các mô hình hoạch định nhu cầu	6	6	- Ôn lại chương 7 - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Chương 8 + Tham khảo Tài liệu [2], [3]

Cần Thơ, ngày 29 tháng 8. năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHCT
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG BÁCH KHOA

Nguyễn Văn Cương

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Hồng Phúc